

Số: 14/BC-TH&THCSĐTT

Xã Nguyễn Phích, ngày 06 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO **Về việc thực hiện một số trên lĩnh vực giáo dục**

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-HĐND, ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch khảo sát việc thực hiện một số nội dung trên lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đồ Thừa Tự, xã Nguyễn Phích, tỉnh Cà Mau xin báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo yêu cầu cụ thể như sau:

1. Tình hình lớp và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1.1. Tình hình lớp và học sinh

- **Năm học 2024 - 2025:** trường TH&THCS Đồ Thừa Tự đã huy động mở được 12 lớp (cấp Tiểu học 06 lớp, cấp THCS 06 lớp), với 409 học sinh (cấp Tiểu học 179 em, cấp THCS 230 em), bình quân 34,08 học sinh /lớp (cấp Tiểu học bình quân 29,83 học sinh /lớp, cấp THCS bình quân 38,3 học sinh /lớp). Trong đó có 15 em là dân tộc thiểu (cấp Tiểu học 07 em, cấp THCS 08 em); có 38 em có hoàn cảnh khó khăn (cấp Tiểu học 19 em, cấp THCS 18 em) .

So với năm học 2023 – 2024, về số lớp học vẫn ổn định, số học sinh có biến động, tăng 32 em . Toàn trường tăng 32 em, chiếm tỉ lệ 7,82 % (cấp Tiểu học tăng 05 em , chiếm tỉ lệ 2,79 %; cấp THCS tăng 27 em, tỉ lệ 11,74%). Trong đó về chất lượng giáo dục và dịch chuyển học sinh có những biến động như sau:

+ Số học sinh lên lớp (371em) đạt tỉ lệ 97,12 %, tăng 0,91 % so với năm học 2023-2024;

+ Số học sinh lưu ban (11 em) chiếm tỉ lệ 2,88 %, giảm 0,91 %;

+ Số học sinh bỏ học (06 em) chiếm tỉ lệ 1,47 % tăng 0,94 %;

+ Số học sinh chuyển trường (21 em) chiếm tỉ lệ 5,13 %, tăng 3,54 %;

- **Năm học 2025 - 2026:** trường TH&THCS Đồ Thừa Tự đã huy động mở được 13 lớp (cấp Tiểu học 06 lớp, cấp THCS 07 lớp), với 475 học sinh (cấp Tiểu học 204 em, cấp THCS 271 em), bình quân 36,5 học sinh /lớp (cấp Tiểu học bình quân 34 học sinh/lớp, cấp THCS bình quân 38,7 học sinh/lớp). Trong đó có 22 em là dân tộc thiểu (cấp Tiểu học 11 em, cấp THCS 11 em); có 61 em có hoàn cảnh khó khăn (cấp Tiểu học 45 em, cấp THCS 16 em).

So với năm học 2024 – 2025, về số lớp học tăng lên 01 lớp ở cấp THCS, chiếm tỉ lệ 7,69 % so với toàn trường; số học sinh có biến động học sinh, tăng 66 em, chiếm tỉ lệ 13,89 %, so với năm học 2024-2025:

- + Cấp Tiểu học tăng 25 em, tỉ lệ 12,25 %;
- + Cấp THCS tăng 41 em, tỉ lệ 15,13 %

1.2. Thực trạng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Năm học 2024 - 2025: Tổng số biên chế có mặt 26, trong đó 03 số cán bộ quản lý, 20 giáo viên, 03 nhân viên hiện có (tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 19/20, tỉ lệ 95 %, không có GV trên chuẩn).

Thiếu 02 chỉ tiêu số người làm việc theo cấp thẩm quyền giao và thiếu 05 biên chế so với định mức quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó thiếu giáo viên, nhân viên tập trung chủ yếu sau:

- 01 giáo viên Lịch sử- Địa lý;
- 01 Nhân viên làm thiết bị, thí nghiệm;
- 01 nhân viên làm giáo vụ;
- 01 nhân viên tư vấn học sinh;
- 01 nhân viên Y tế.

b) Năm học 2025 - 2026: Tổng số biên chế có mặt 26, trong đó 03 số cán bộ quản lý, 20 giáo viên, 03 nhân viên hiện có (tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 19/20, tỉ lệ 95 %, không có GV trên chuẩn).

Thiếu 02 chỉ tiêu số người làm việc theo cấp thẩm quyền giao và thiếu 07 biên chế so với định mức quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó thiếu giáo viên, nhân viên tập trung chủ yếu sau:

- 03 giáo viên (01 giáo viên Lịch sử- Địa lý; 01 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên KHTN- Hóa)
- 01 Nhân viên làm thiết bị, thí nghiệm;
- 01 nhân viên làm giáo vụ;
- 01 nhân viên tư vấn học sinh;
- 01 nhân viên Y tế.

c) Đánh giá về đối ngũ CBQL, GV, NV của trường ở các lĩnh vực

Về năng lực, chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học, trường có đội ngũ nhà giáo khá đồng đều có 95% đạt trình độ chuẩn theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp quy định, am hiểu chương trình GDPT 2028 và bộ môn được đào tạo. Phần lớn giáo viên tâm huyết với nghề, năng động sáng tạo trong tổ chức dạy học và giáo dục học sinh, tiếp cận nhanh cách tổ chức dạy học và phương pháp dạy học hiện đại.

Hàng năm GV được tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của ngành GD-ĐT; trong hoạt động thường xuyên của đơn vị, các tổ chuyên môn đã tích tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ – rút kinh nghiệm, tập huấn chuyên đề để nâng cao năng lực vận dụng đổi mới phương pháp, bảo đảm hiệu quả và đồng bộ hơn trong toàn đội ngũ giáo viên trong trường.

Về khả năng đáp ứng đổi mới phương pháp, nhìn chung giáo viên của trường luôn có ý thức tự học, tích cực tiếp cận và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực, phẩm chất của học sinh. Nhiều thầy cô đã tích cực đổi mới cách thức tổ chức dạy học hiện đại như: hoạt động nhóm, thảo luận, trải nghiệm, ứng dụng CNTT để tăng hiệu quả giờ học, dạy học STEM,...

Tuy nhiên, vẫn còn một số giáo viên đổi mới chưa thường xuyên, còn lúng túng khi tổ chức hoạt động học tập, chủ yếu vẫn theo lối dạy truyền thống. Nguyên nhân chủ yếu: chậm thay đổi thói quen giảng dạy cũ, áp lực thời gian đặc biệt cơ sở vật chất hỗ trợ chưa đồng bộ.

Về việc triển khai chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018, hằng năm trường cử giáo viên tham gia tập huấn, nghiên cứu chương trình và SGK mới, nắm được định hướng đổi mới, mục tiêu, nội dung và phương pháp tổ chức dạy học. Trong quá trình thực hiện giáo viên có tinh thần trách nhiệm, chủ động trong việc soạn giảng, thiết kế kế hoạch bài dạy phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế. Triển khai chương trình đúng tiến độ, đúng quy trình hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, phát huy năng lực, phẩm chất học sinh. Tuy nhiên, còn tồn tại một số khó khăn: khả năng tiếp cận SGK mới giữa các giáo viên; một số môn học, hoạt động giáo dục còn thiếu học liệu đi kèm; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa thật sự đồng bộ.

Về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy, tất cả Giáo viên tích cực ứng dụng CNTT: sử dụng bài giảng trình chiếu PowerPoint, phần mềm dạy học, kiểm tra đánh giá, kho học liệu số. Trong công tác quản lý chỉ đạo, nhà trường xác định xem chuyên đổi số vừa là thách thức nhưng cũng chính là cơ hội để phát triển nhà trường. Trong những năm qua trường phối hợp với VNPT- Chi nhánh U Minh tập huấn sử dụng công nghệ thông tin trong công việc, mỗi giáo viên có một không gian, tài khoản riêng để lưu trữ, như: kế hoạch bài dạy, sổ theo dõi học sinh đánh giá học sinh,... Nhờ ứng dụng của phần mềm công nghệ thông tin và chuyển đổi số, CB, GV thuận lợi trong thực hiện công tác dạy và học, việc thống kê báo cáo, quản lý đội ngũ giáo viên, số hóa và lưu trữ toàn bộ thông tin về điểm số, kết quả môn học của học sinh, học bạ số, số hóa về sức khỏe của học sinh. Ngoài ra, việc số hóa các loại sổ sách sẽ hạn chế được tiêu cực bởi khi giáo viên đã nhập dữ liệu và lưu trữ sẽ không được phân quyền vào sửa điểm.

Hiện nay, trường lắp đặt kết nối 02 đường truyền internet tốc độ cao, hiện tại hầu hết các lĩnh vực quản lý trong nhà trường như: kiểm tra đánh giá, quản lý kế hoạch dạy học, văn thư-lưu trữ,... đều sử dụng phần mềm quản lý, trong đó hầu hết là phần mềm quản lý theo mô hình trực tuyến. Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục được ứng dụng mạnh mẽ trong quản lý, điều hành, hoàn thành đồng bộ 475/475 dữ liệu học sinh; hoàn thành đồng bộ 26 dữ liệu của GV về Sở Nội vụ. Tuy nhiên hiện nay một số giáo viên còn hạn chế về kỹ năng số, chưa khai thác tối đa công cụ trực tuyến, cần thêm tập huấn chuyên sâu.

Về đào tạo, bồi dưỡng, trong những năm qua nhà trường đã tích cực tham mưu đề xuất với Phòng GD-ĐT, hiện nay tiếp tục đề xuất UBND xã Nguyễn Phích chọn cử giáo viên tham gia các lớp Bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Trong năm 2024-2025, trường đã cử 01 GV đào tạo bồi dưỡng bộ môn KHTN hiện nay đã hoàn thành, trong năm 2025-2026 tiếp tục đề xuất 01 giáo viên tham gia bồi dưỡng. Ngoài ra, trường cũng cử nhiều giáo viên tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn cho Sở GD-ĐT Cà Mau tổ chức.

Trường cũng chú trọng công tác tự bồi dưỡng theo Kế hoạch BDTX hằng năm của Sở GD-ĐT theo hình thức tự bồi dưỡng theo quy định của Sở GD-ĐT. Trong hoạt động chuyên môn thường xuyên của các tổ, trường đã chỉ đạo 02 tổ chuyên môn tích cực bồi dưỡng thông qua sinh hoạt chuyên môn thường xuyên như: sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới, hỗ trợ đồng ...

Về thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, nhà trường đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với đội ngũ giáo viên như: chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ nghỉ phép theo quy định.

Công tác khen thưởng, động viên được thực hiện công khai, minh bạch, góp phần khích lệ tinh thần, tạo động lực cho giáo viên yên tâm công tác. Bên cạnh đó, nhà trường còn quan tâm đến đời sống tinh thần của giáo viên, tổ chức các hoạt động tập thể, phong trào thi đua, hỗ trợ khó khăn đột xuất, giúp thầy cô thêm gắn bó, đoàn kết. Tuy nhiên hiện nay, chế độ khen thưởng năm học 2024-2025, khi chuyển giao chính quyền 02 cấp chưa được cấp phát cho CB, GV và nhân viên.

Về đời sống, tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ nhà giáo, đa số giáo viên tâm huyết với nghề, yêu nghề, gắn bó với học sinh. Khó khăn chủ yếu hiện tại là: áp lực công việc tăng, điều kiện đi lại còn khó khăn. Hiện tại trường có 21/26 giáo viên cách xã trường trên 10 km có 02 GV đi lại trên 30 km khi đến trường. Nguyện vọng của CB, GV, NV được tạo điều kiện nâng cao trình độ, giảm áp lực hồ sơ sổ sách, được hỗ trợ nhiều hơn về cơ sở vật chất và công nghệ.

d) Đánh giá thuận lợi, khó khăn:

*** Thuận lợi:**

Cấp ủy, HĐND, UBND các cấp và ngành giáo dục quan tâm, chỉ đạo sát sao trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, công tác sắp xếp, bố trí, sử dụng, tuyển dụng giáo viên, nhân viên.

Chủ trương, chính sách về đào tạo bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ được ban hành khá đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý nhà trường tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản có tư tưởng, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

Đội ngũ CB, GV và nhân viên có trình độ chuyên môn và khả năng tiếp cận công nghệ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

*** Khó khăn:**

Một số vị trí giáo viên còn thiếu hoặc chưa đồng bộ về cơ cấu bộ môn nên việc bố trí sắp xếp, phân công nhiệm vụ còn bất cập.

Thời gian dài chưa tuyển dụng giáo viên, một số môn đặc thù theo Chương trình GDPT 2018 (Lịch sử-Địa lý, Khoa học tự nhiên) khó tìm nguồn để tuyển dụng, hợp đồng.

Điều kiện nhà trường (vùng sâu, đi lại không thuận tiện) gây khó khăn trong việc thu hút và giữ chân nhân lực có năng lực, kinh nghiệm.

Áp lực đổi mới chương trình, sách giáo khoa, yêu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đặt ra nhiều thách thức đối với cả cán bộ quản lý và giáo viên.

2. Việc thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục ngoài học phí (Đối với các trường có tổ chức bán trú)

2.1. Các khoản thu theo quy định nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh

Nghị quyết 09/2020/NQ-HĐND ngày 09/10/2020 của HĐND tỉnh Cà Mau (cũ) Quy định mức thu một số dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú tại các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Bạc Liêu (cũ) Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Ở nội dung này, đơn vị không có thực hiện các khoản thu

2.2. Các khoản thu theo quy định Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018

- Các khoản thu theo quy định Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; việc lấy ý kiến phụ huynh, ban đại diện cha mẹ học sinh; cách thức thu – chi, quản lý, quyết toán, công khai tài chính... (nêu rõ tổng số tiền các khoản thu, chi).

Nhà trường thực hiện Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học 2025-2026: Hội nghị cha mẹ học sinh ở các lớp với tổng số 13 Chi hội lớp, mỗi chi hội gồm có 03 thành viên: 01 Chi hội trưởng, 01 Chi hội phó và 01 thư ký; Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường gồm có 15 thành viên, Ban thường trực hội cha mẹ học sinh gồm có 05 người: 01 trưởng ban, 02 phó ban, 01 thư ký và 01 thủ quỹ. Ban đại diện có kế hoạch và quy chế hoạt động thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026.

Tình hình thực hiện các khoản thu đầu năm học 2025 – 2026: Ban đại diện cha mẹ học sinh có kế hoạch và triển khai kế hoạch vận động trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh thông qua cuộc họp tập thể và được phụ huynh thống nhất đi đến triển khai thực hiện. Các khoản thu cụ thể như sau:

+ Thu tiền hỗ trợ thuê mướn người vệ sinh hàng tháng 02 khu vệ sinh của học sinh, định mức khoản 50.000 đồng/năm. Tổng thu: 16.950.000 đồng; thực hiện chi thuê mướn người dọn dẹp vệ sinh hàng ngày, kinh phí chi trả 2.000.000đ/tháng (Ban đại diện cha mẹ học sinh có hồ sơ riêng).

+ Thu tiền quỹ hội: Mỗi hộ gia đình có con em đi học tại trường thu 50.000đ/năm, (hội có kế hoạch thu – chi riêng); tổng tiền thu quỹ hiện có: 16.250.000 đồng.

- Các khoản vận động nguồn lực đóng góp của cộng đồng:

Chi hội trưởng các lớp: lớp 8A1, 8A2... có vận động trong hội viên đồng tình hỗ trợ mua màn hình ti vi để hỗ trợ phục vụ cho giảng dạy và học tập của học sinh trên lớp, vấn đề này phụ huynh thực hiện mua, lắp đặt bàn giao cho giáo viên quản lý, sử dụng. (Chi hội có hồ sơ riêng). Ngoài ra, có lớp 3, 4, 5: Phụ huynh tự nguyện vận động góp tiền mua màn gắn ở các cửa sổ che mát cho các em. (ở các lớp Chi hội có hồ sơ riêng).

Đầu năm học 2025-2026, nhà trường được các tổ chức, cá nhân Hỗ trợ khuyến học, khuyến tài cụ thể như sau:

Ông Lê Quốc Khánh hỗ trợ tết Trung thu năm học 2025-2026: **3.000.000 đ** (Ba triệu đồng chẵn) (Huỳnh Hoàng Tương PCT UBND xã Nguyễn Phích vận động).

- Mặt trận tổ quốc tỉnh Cà Mau hỗ trợ 02 chiếc xe đạp cho các em học sinh.

- Bảo hiểm Bảo Việt hỗ trợ 05 cái cặp và 50 quyển tập.

- Cựu học sinh của trường: **Trần Thị Huỳnh Như** tặng 13 đồ đồng phục cho các em đến trường.

- Nhóm Thiện nguyện hỗ trợ cho em **Thạch Kim Ngân** lớp 7A1 số tiền: **2.500.000 đ** (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn).

- Ông Trần Văn Sang hỗ trợ cho em học sinh **Lê Bích Trâm** lớp 2 với số tiền: **4.500.000 đ** (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn).

*** Đánh giá chung:**

Thuận lợi:

- Hội phụ huynh học sinh thể hiện được tinh thần, trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục học sinh tại đơn vị.

- Ban đại diện Hội phụ huynh học sinh tham gia dự đầy đủ các cuộc họp khi nhà trường mời.

- Chi hội các lớp luôn quan tâm đến học việc học tập, hoạt động của học sinh.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh triển khai thực hiện các khoản thu – chi được công khai, minh bạch rõ từng nội dung công việc thực hiện ở các kỳ họp của Ban đại diện phụ huynh học sinh. Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện nhiệm vụ thể hiện được tinh thần tự nguyện và đồng tình cao của tất cả cha mẹ học sinh.

Khó khăn:

Một số phụ huynh học sinh đi làm ăn xa, các em ở với ông bà, vắng dự họp phụ huynh do chi hội lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường tổ chức, từ đó ảnh hưởng đến việc thông tin tình hình học tập và kết quả rèn luyện của các em chưa được kịp thời.

3. Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

- Cơ sở vật chất:

Số lượng phòng học hiện có: 18 phòng kiên cố. trong đó chia ra (Khối tiểu học: 08 phòng; khối THCS: 10 phòng kiên cố, diện tích bình quân của khối phòng tiểu học: 45 m². Khối phòng cấp THCS 65 m² phòng học), phòng bộ môn: 01 phòng Tin học; thư viện 01 phòng, phòng chức năng: chưa có; nhà vệ sinh học sinh: 02; sân chơi, bãi tập: 01. (số liệu phụ lục 4)

- *Trang thiết bị dạy học:*

- Hợp đồng số 32/HĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2020 ký kết giữa Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau và Liên danh Công ty TNHH thiết bị giáo dục Huỳnh Anh và Công ty Cổ phần Quốc tế MBA. Gói thầu số 14: Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1

Số lượng: 01 bộ.

- Hợp đồng số 03/HĐ-SGDĐT ngày 18/01/2021 ký kết giữa Sở GD&ĐT Cà Mau và Công ty TNHH Thiết bị giáo dục Nam Hoa. Gói thầu số 03: Mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 (lần 2 gồm 9 đầu danh mục)

Số lượng: 01 bộ

- Hợp đồng số 10/HĐ-SGDĐT ngày 15/8/ 2022, ký kết giữa Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau và Liên danh Công ty TNHH nghe nhìn Toàn Cầu và Công ty Quốc tế MBA. Gói thầu số 18: Thiết bị lớp 6

Số lượng: 01 bộ

- *Cấp thẩm quyền đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới*

+ Theo hợp kinh tế số 05/HĐ-SGDĐT đã ký ngày 31/03/2022 giữa Sở GD&ĐT Cà Mau và Công ty TNHH Xây dựng và TTNT Thanh Phương. Gói thầu số 08: Bàn ghế học sinh, bàn ghế máy vi tính, ghế thư viện, tủ, kệ, giường: số lượng cụ thể như sau:

+ Bàn, ghế học sinh THCS: 40 bộ

+ Bàn, ghế giáo viên: 06 bộ

+ Bàn, ghế để máy tính: 05 bộ

- Gói thầu số 10: Bảng chống loá: 02 cái

- Hợp đồng kinh tế số 14/ HĐ-SGDĐT ngày 22/8/2022 ký kết giữa Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau và Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Đại Phát. Gói thầu số 15: Máy Scan, ti vi, máy chiếu, máy in

Số lượng nhận Máy in: Cannon LBP 162DW: 01 máy

+ Thực hiện Quyết định số 170/QĐ-STC ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Sở Tài chính về việc điều chuyển tài sản từ đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo sang đơn vị trực thuộc UBND xã Nguyễn Phích quản lý, sử dụng.

+ Công văn số 06/UBND-KT ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc triển khai Quyết định số 170/QĐ-STC ngày 18/7/2025 của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau.

Số lượng bàn ghế học sinh đơn vị tiếp nhận: 48 bộ

- *Cấp thẩm quyền đầu tư sửa chữa, xây mới cơ sở vật chất trường lớp phục vụ dạy học*

Đơn vị thực hiện sửa chữa thường xuyên: mái che sân trường, hệ thống nước khu vệ sinh học sinh; sửa bàn ghế học sinh (kinh phí hoạt động của đơn vị). Đánh giá: Bảo đảm cho học sinh học tập và sinh hoạt tại trường.

- *Triển khai sửa chữa, xây dựng nhà vệ sinh trường học theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh.*

+ Căn cứ Quyết định số 1209/QĐ-UBND, ngày 23/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt đề án xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

+ Căn cứ Quyết định số 0318/QĐ-UBND, ngày 29/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

+ Căn cứ Công văn số 2811/SGDDT-KHTC, ngày 30/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau về việc triển khai thực hiện xây mới, sửa chữa nhà vệ sinh các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Trường TH&THCS Đỗ Thừa Tự có Quyết định số 19/QĐ-ĐTT, ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng trường TH&THCS Đỗ Thừa Tự về việc phê duyệt dự án xây dựng mới nhà vệ sinh Trường TH&THCS Đỗ Thừa Tự. Công trình đang xây dựng.

- *Về xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.*

Đơn vị có xây dựng báo cáo nhu cầu đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong thời gian tới.

- *Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:*

Về thực hiện 2 buổi /ngày

- Số lớp thực hiện: 6 lớp

- Số học sinh: 204/98 nữ

*** Thuận lợi:**

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Phòng VH-XH xã Nguyễn Phích, sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các đoàn thể địa phương. Cùng với ý thức chăm lo cho việc học tập đối với con em của phụ huynh học sinh ngày càng cao. Ban đại diện CMHS hoạt động có hiệu quả góp phần cùng với nhà trường chăm lo giáo dục học sinh.

Cơ sở vật chất, trường lớp và trang thiết bị phục vụ dạy học được tăng cường, công tác xã hội hóa giáo dục được phát huy với sự đóng góp, giúp đỡ bằng nhiều hình thức của các tổ chức cá nhân đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi trong việc dạy và học của trường.

Đội ngũ CB, GV, NV trẻ, khỏe có năng lực, được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệt tình trong công tác luôn bám trường, bám lớp, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

*** Khó khăn:**

Là địa phương còn nhiều khó khăn, kinh tế phát triển chậm, giáp ranh giữa hai tỉnh Cà Mau và An Giang, có nhiều dân tộc sinh sống. Đời sống một bộ phận nhân dân còn nghèo, nhà xã trường, phương tiện đến trường chưa đáp ứng kịp thời về mặt thời gian 2 buổi. Từ đó sự quan tâm chăm lo đến việc học tập của con em còn nhiều hạn chế.

Còn thiếu 01 giáo viên giảng dạy Tiếng anh.

Kinh phí phục vụ cho các hoạt động trải nghiệm theo hình thức dã ngoại chưa có

2. Tình hình thực hiện kinh phí:

2.1. Năm 2024

a. Nguồn kinh phí tự chủ

- Tổng Kinh phí giao trong năm: 7.017.217.407 đ

- Tổng chi trong năm: 6.989.377.944 đ

Trong đó:

- Chi lương và các khoản theo lương: 6.694.231.692 đ

- Chi hoạt động: 295.146.252 đ

- Tiết kiệm 5% hoạt động: 14.746.000 đ

- Chuyển sang năm 2025: 13.093.463 đ

b. Nguồn không tự chủ (Ngoài Ngân sách)

- Kinh phí giao (CPHT, CBHP, BHYT, khen thưởng): 932.642.475 đ

- Tổng chi trong năm: 776.941.100 đ

Trong đó:

- Chi phí học tập và cấp bù học phí: 625.052.000 đ

- Hỗ trợ 50% BHYT: 1.889.100 đ

- Khen thưởng NĐ 73: 150.000.000 đ

- Kinh phí giảm trong năm: 155.701.375 đ

- Chuyển sang năm 2025: 0 đ

2.2. Năm 2025

a. Nguồn kinh phí tự chủ

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 13.093.463 đ

- Kinh phí giao trong năm: 8.120.588.614 đ

Trong đó:

- Chi lương và các khoản theo lương: 7.639.300.861 đ

- Hoạt động và truy lãnh nâng lương thường xuyên 423.287.753 đ

Trong đó: + Nâng lương thường xuyên 163.000.000 đ

+ Hoạt động: 263.287.753 đ

- Tổng chi đến thời điểm hiện tại 30/9/2025: 6.030.905.195 đ

Trong đó:

Chi lương và các khoản theo lương:	5.789.711.151đ
Chi hoạt động:	241.194.044 đ
- Dự toán còn lại:	2.089.683.419 đ
+ Lương	2.067.589.710 đ
+ Hoạt động	22.093.709 đ

b. Nguồn không tự chủ (Ngoài Ngân sách)

- Kinh phí giao (CPHT,CBHP,BHYT):	223.795.000đ
- Tổng chi trong năm:	223.795.000đ

Trong đó:

- Chi phí học tập và cấp bù học phí:	139.841.000 đ
- Hỗ trợ 50% BHYT:	18.954.000 đ
- Thư viện thân thiện:	65.000.000đ

Đánh giá chung về thiết bị, CSVC, đạt chuẩn quốc gia, dạy học 2 buổi, ngày, thực hiện kinh phí:

+ Đơn vị bố trí bảo đảm 1 phòng/ 1 lớp học, bảo đảm cho việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

+ Việc tiếp nhận thiết bị và đưa vào sử dụng còn chậm; hiện tại thiết bị dạy học lớp 2, 3, 4, 5; 7, 8, 9 chưa được trang bị.

+ Nhà trường còn thiếu biên chế chuyên trách về thiết bị dạy học, khắc phục khó khăn đơn vị có phân công giáo viên kiêm nhiệm quản lý thiết bị; giáo viên thường xuyên sử dụng thiết bị hiện có. Thiết bị dạy học được quản quản tốt, có theo dõi giáo viên mượn thiết bị để giảng dạy, thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên vào đầu năm học và cuối năm học.

+ Hiện tại đơn vị còn thiếu các phòng chức năng (khối phòng làm việc); khối phòng phục vụ học tập..

+ Kinh phí hoạt động được giao còn phải chi trả hợp đồng giảng dạy (do thiếu giáo viên), từ đó dẫn đến việc mua sắm trang thiết bị phục vụ cho dạy và học còn thiếu như bổ sung máy tính phòng tin học, thiết bị dạy học ngoại ngữ, màn hình ti vi ở một số lớp.

4. Việc triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 về dạy thêm, học thêm

4.1. Việc triển khai quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn, chỉ đạo

Nhà trường đã tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản quy định, hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và thông tin kịp thời đến phụ huynh, học sinh. Cụ thể như: Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD-ĐT về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân tỉnh Cà Mau Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và các văn bản triển khai về các quy định dạy thêm, học thêm của Sở GD-ĐT Cà Mau.

Thực hiện theo thẩm quyền được giao, hằng năm trường đã xây dựng Kế hoạch quản lý dạy thêm học thêm nhằm mục đích góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Ngăn chặn tiêu cực từ dạy thêm, học thêm, bảo đảm quyền và lợi ích của người học, người dạy và của tập thể. Giúp phụ huynh học sinh và học sinh an tâm về đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường, đáp ứng tích cực phong trào thi đua theo Chủ năm học hằng năm.

Trong các cuộc họp giao ban hằng tuần, họp HĐSP hằng tháng nhà trường thường xuyên tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo đúng chỉ đạo của ngành, nâng cao hiệu lực quản lý giáo dục. Xây dựng hình ảnh người thầy giáo, cô giáo “Tận tâm, tận tụy, tận lực hết lòng vì học sinh”.

Từ việc triển khai, tổ chức quản lý nêu trên, phần lớn CB, GV và phụ huynh đồng thuận chấp hành tốt quy định về dạy thêm, học thêm. Từ đó trong những năm qua trường không tổ chức dạy thêm, CB-GV không tham gia dạy thêm với bất hình thức nào.

5. Đánh giá chung

5.1. Kết quả đạt được

Sắp xếp lớp học, phân công nhiệm vụ chuyên môn cho năm học 2025-2026 bảo đảm theo Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện sửa chữa cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị, tài liệu dạy học, dụng cụ y tế ...để phục vụ cho năm học 2025-2026.

Xây dựng kế hoạch dạy học; thực hiện chương trình giáo dục năm học 2025-2026.

Chuẩn bị các điều kiện tổ chức triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo Công văn số 2510/SGDDĐT-GDTrH ngày 17/7/2025 của Sở GD-ĐT Cà Mau V/v hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông

Tổ chức chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, (Theo kế hoạch của Sở GD-ĐT Cà Mau).

Thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí đúng theo nguyên tắc tài chính

Tuyên truyền cho phụ huynh, học sinh nắm và thực hiện tốt phòng, chống dịch bệnh, tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

5.2. Khó khăn, hạn chế, bất cập và nguyên nhân

Thiếu 02 chỉ tiêu số người làm việc theo cấp thẩm quyền giao và thiếu 07 biên chế so với định mức quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó thiếu giáo viên, nhân viên tập trung chủ yếu sau: 03 giáo viên (01 giáo viên Lịch sử- Địa lý; 01 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên KHTN- Hóa); 01 Nhân viên làm thiết bị, thí nghiệm; 01 nhân viên làm giáo vụ; 01 nhân viên tư vấn học sinh; 01 nhân viên Y tế.

Nguyên nhân: Do tăng 01 lớp ở cấp THCS

- Thiết bị dạy học tối thiểu
- Về CSVC còn thiếu khối phòng hành chính, khối phòng phục hỗ trợ học tập...
- Hệ thống nước uống sạch phục vụ cho học sinh, hệ thống phòng chống cháy

5.3. Kiến nghị, đề xuất

- Sở GD-ĐT có kế hoạch tuyển dụng kịp thời giáo viên, nhân viên còn thiếu, nhất là ở những môn học, vị trí việc làm mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên các môn (Lý, Sinh, Lịch sử, Địa lý) đáp ứng yêu cầu theo môn học theo Chương trình GDPT 2018;

- Đầu tư xây dựng mới khối phòng hành chính; phòng hỗ trợ học tập; hệ thống nước uống sạch; hệ thống phòng chống cháy;

- Đầu tư bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT ở các khối lớp còn thiếu;

Trên đây là báo cáo của Trường TH&THCS Đỗ Thừa Tự theo nội dung Kế hoạch số 13/KH-HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Khảo sát việc thực hiện một số nội dung trên lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Thành viên Đoàn khảo sát;
- UBND xã Nguyễn Phích (báo cáo);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Khắc Trung

PHỤ LỤC

Biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện một số nội dung lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh dành cho các đơn vị trường học được chọn khảo sát

Biểu mẫu 1. Tình hình lớp và học sinh

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số HS	Bình quân HS/lớp	HS dân tộc thiểu số	HS có hoàn cảnh khó khăn	HS khuyết tật hòa nhập	HS bỏ học	HS chuyển trường	So sánh biến động so với năm trước (%)	Ghi chú
2024-2025	12	409	34,08		38		06	21	tăng 7,82 %	
2025-2026 (đầu năm)	13	475	36,5	22	61				Tăng 13,89%	

Biểu mẫu 2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Năm học	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tỷ lệ GV đạt chuẩn (%)	Tỷ lệ GV trên chuẩn (%)	Thừa (+) / Thiếu (-) so với chỉ tiêu được giao	Thừa (+) / Thiếu (-) so với định mức Bộ GD&ĐT	Ghi chú (thiếu/thừa môn nào, vị trí nào)
2024-2025	3	20	03	95%	0	-2	-5	- 01 giáo viên Lịch sử- Địa lý; - 01 nhân viên thiết bị, thí nghiệm; - 01 nhân viên giáo vụ; - 01 nhân viên tư vấn học sinh; - 01 nhân viên Y tế.
2025-2026 (đầu năm)	3	20	03	95%	0	-2	-7	- 03 giáo viên (01 Lịch sử- Địa lý; 01 Tiếng Anh; 01 KHTN –Hóa) - 01 Nhân viên thiết bị, thí nghiệm; - 01 nhân viên giáo vụ; - 01 nhân viên tư vấn học sinh; - 01 nhân viên Y tế.

Biểu mẫu 3. Các khoản thu dịch vụ ngoài học phí

3.1. Theo Nghị quyết HĐND tỉnh (Cà Mau cũ và Bạc Liêu cũ)

Năm học	Danh mục khoản thu	Số tiền thu/học sinh/năm	Tổng số thu (triệu đồng)	Phương thức thu	Công khai, minh bạch (Có/Không)	Miễn, giảm (số HS, số tiền)	Thuận lợi/Khó khăn	Ghi chú
2024-2025	0							
2025-2026 (đầu năm học)	0							

3.2. Theo Thông tư 55/2011/TT-BGDDT và Thông tư 16/2018/TT-BGDDT

Nội dung	Tổng số tiền thu được (triệu đồng)	Tổng chi (triệu đồng)	Nguồn vận động (phụ huynh, doanh nghiệp, cộng đồng)	Công khai tài chính (Có/Không)	Thuận lợi	Khó khăn	Ghi chú
----------	------------------------------------	-----------------------	---	--------------------------------	-----------	----------	---------

Hoạt động Ban đại diện CMHS	- Tiền hỗ trợ vệ sinh - Quỹ hội	16.950.000 16.250.000	Phụ huynh tự nguyện đóng góp	Có	x		
Vận động, tài trợ, đóng góp							

Biểu mẫu 4. Trang thiết bị, cơ sở vật chất

Nội dung	Tổng số	Đạt chuẩn (%)	Chưa đạt chuẩn (%)	Tình trạng (tốt/xuống cấp)	Nhu cầu bổ sung	Ghi chú
Phòng học kiên cố	18	100	0	0	0	- Sử dụng 13 phòng học cho 13 lớp; - Trung dụng 05 phòng làm : Thư viện; Phòng học bộ môn; Phòng chức năng
Phòng học bán kiên cố	0	0	0	0	0	
Phòng bộ môn	03		50 %		Thiết bị bên trong (tủ , kệ, bàn ghế)	- Sử dụng 01 phòng học làm Phòng Tin học; - Sử dụng 01 phòng học làm Phòng Thiết bị;
Thư viện	01	100				Sử dụng 01 Phòng học làm Thư viện
Phòng chức năng	01		50 %		Thiết bị bên trong (bàn, ghế, biểu bảng)	-Sử dụng 01 Phòng học làm Phòng họp trực tuyến; -Sử dụng 01 Phòng học làm phòng Y tế
Nhà vệ sinh	02	100			01	
Bếp ăn bán trú	0					
Sân chơi, bãi tập	01	100	0	0	0	
Trang thiết bị tối thiểu (theo CT GDPT 2018)	02		22,22%	xuống cấp	-Cấp mới bộ thiết bị khối 2-3-4-5-7-8-9; -Bổ sung danh mục còn thiếu khối 1-6	
Thiết bị CNTT, phòng máy tính. Nội dung khác.....	01			xuống cấp		

Biểu mẫu 5. Dạy thêm, học thêm (TT 29/2024/TT-BGDĐT)

Năm học	Số lớp	Số HS tham gia	Số GV tham gia	Kinh phí (triệu đồng)	Đánh giá thuận lợi	Khó khăn	Ghi chú
2024-2025	12	0	0	0			
2025-2026 (dự kiến)	13	0	0	0			